

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 96/2022/HS-ST
Ngày 15-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Bà Bùi Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng, xét xử trực tuyến sơ thẩm thụ lý số 83/2022/TLST-HS ngày 04/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 01/11/2022 đối với bị cáo:

Lương Văn P (tên gọi khác: Lương Minh P, Tèo N) sinh ngày 28/6/1995 tại Đắc Lắc. Nơi cư trú: Thôn 5, xã E, huyện E, tỉnh Đắc Lắc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn N và bà Hầu Thị H; chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 50/HSST ngày 16/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắc Lắc xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt chính ngày 30/6/2021; chưa thi hành án phí dân sự sơ thẩm, bồi thường thiệt hại và tiền bị tịch thu sung công; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 124 ngày 05/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắc Lắc và bản án hình sự P thẩm số 91 ngày 24/3/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt chính ngày 06/10/2016 (khi phạm tội dưới 18 tuổi); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 02/8/2022; có mặt.

- Bị hại: Anh Tòng Văn T, sinh năm 1996; địa chỉ: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/01/2022, Lương Văn P đến ở nhờ tại nhà bác ruột là ông Lương Minh N, sinh năm 1955, trú tại thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng. Khoảng 09 giờ ngày 05/01/2022, P tự ý lấy xe đạp của ông N, đi lang thang xem ai sở hữu thì lấy tài sản. Khi đến đây nhà trọ của ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1947, trú tại thôn H, xã H, P dựng xe đạp ở cổng, đi vào phát hiện phòng trọ số 05 có anh Tòng Văn T, sinh năm 1996, trú tại: bản P, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La, đang ngủ, không khóa cửa. P đẩy cửa vào lấy 01 chiếc điện thoại di động và 01 chiếc ví da của anh T để ở đầu giường ngủ rồi giấu vào túi quần. Lúc này, anh T tỉnh dậy, hô hoán, P bỏ chạy nhưng bị người dân và lực lượng công an xã bắt giữ. Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Mi8 đã qua sử dụng, 01 ví da màu nâu, bên trong có 615.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của anh T, 01 xe đạp mini màu xanh.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương kết luận: 01 điện thoại di động Xiaomi Mi8 đã qua sử dụng giá 2.500.000 đồng, ốp lưng điện thoại giá 16.000 đồng, ví da nam màu nâu đã qua sử dụng giá 120.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, P khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra quyết định trả lại vật chứng bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi 8, 01 ốp điện thoại, 01 ví da màu nâu, số tiền 615.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân cho chủ sở hữu hợp pháp là anh T quản lý, sử dụng; trả lại 01 xe đạp mini màu xanh cho chủ sở hữu hợp pháp là ông N quản lý, sử dụng.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không còn yêu cầu bồi thường nào khác.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như đã nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo không có cha, mẹ già yếu, bệnh tật, bị cáo là lao động duy nhất để cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Cáo trạng số 92/2022/CT-VKS ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Lương Văn P về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện; mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật và giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Hành vi vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 05/01/2022, tại thôn Hoàng Lâu, xã Hồng Phong, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Lương Văn P lén lút chiếm đoạt của anh Tòng Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi 8, 01 ốp điện thoại, 01 ví da màu nâu và số tiền 615.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 3.251.000 đồng là phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội được loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt của bản án số 50/HSST ngày 16/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS; do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Với phân tích trên, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Khoản 5 Điều 173 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên không áp dụng. Khoản 5 Điều 173 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên không phạt tiền bị cáo.

[5] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Bị hại không yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không xét. Chiếc xe đạp mini, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là ông N; ông N không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông N quản lý, sử dụng là phù hợp pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Lương Văn P 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 02/8/2022.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Lương Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA huyện An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PC10, PV06 CATP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng